TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**
Bản án số: 71/2023/DS- ST Ngày 25/9/2023 V/v TrA chấp hợp đồng tín dụng.	

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LN, TỈNH BẮC GIANG

-THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hợp.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương ThA Cường.

Bà Đỗ Thị Hoài Mơ.

-***Thư ký phiên tòa***: Bà Lưu Thị Trưng- Thư ký Tòa án

-***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2023/TLST- DS ngày 09/5/2023 về việc TrA chấp Hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2023/QĐXXST- DS ngày 17 tháng 8 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 90 ngày 08/9/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân Hng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP H Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị VPBank.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A- Chức vụ: Phó giám đốc Trung T xử lý nợ pháp lý (*Văn bản ủy quyền số 25/2020/UB- HĐQT ngày 07/7/2020 của Chủ tịch HĐQT VPBank*).

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn THnh D- Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (*Văn bản ủy quyền ngày 17/4/2023 của Phó giám đốc Trung T xử lý nợ pháp lý*). Có mặt.

Bị đơn: Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1982. Vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị ThA T, sinh năm 1982. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn V, xã Đông P, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa thể hiện nội dung vụ án như sau:

Đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn ông Nguyễn THnh D trình bày: Ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị ThA T Vy của VPBank theo các hợp đồng tín dụng tổng số tiền là: 416.400.000 đồng. Cụ thể như sau:

1. Hợp đồng tín dụng số 7952586 ngày 22/7/2016 số tiền là: 217.400.000 đồng, thời hạn Vy 60 tháng. Mục đích sử dụng thA toán tiền mua xe ô tô THACO K190-CS/TK1. Lãi suất cho Vy trong hạn tại thời điểm giải ngân là 8,99%/năm, lãi suất cho Vy sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/1 lần và các ngày 01/01, 01/4, 01/7 và 01/10 Hng năm. Ngày điều chỉ lãi suất đầu tiên là ngày 27/01/2017, điều chỉnh sau đó vào ngày 01/4/2017. Mức lãi suất điều chỉnh được xác định bằng mức lãi suất tiết kiệm thường VNĐ kỳ hạn 24 tháng theo mức tiền cao nhất của bên Ngân Hng đang áp dụng tại thời điểm điều chỉnh biên độ 04%/năm.

Lãi suất cho Vy áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho Vy trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất chậm trả áp dụng với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho Vy trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Hợp đồng cho Vy số LD2009400899 (VOCL2009400201) ngày 03/4/2020, số tiền Vy là 64.000.000 đồng, thời hạn Vy 36 tháng, mục đích sử dụng phục vụ nhu cầu đời sống, lãi suất theo quy định của VPBank từng thời kỳ.

3. Hợp đồng tín dụng số LD1905901661 (LN1902281261663) ngày 28/02/2019 số tiền Vy 61.000.000 đồng, thời hạn Vy 48 tháng, mục đích sử dụng tiêu dùng cá nhân, lãi suất theo quy định của VPBank từng thời kỳ.

4. Hợp đồng tín dụng số LD1810201282 (LN1804060607257) ngày 12/4/2018 số tiền Vy 74.000.000 đồng, thời hạn Vy 72 tháng, mục đích sử dụng cá nhân, lãi suất theo quy định của VPBank từng thời kỳ.

5. Tài sản đảm bảo cho toàn bộ các khoản Vy trên là 01 chiếc ô tô nhãn hiệu THACO K190-CS/TK1, số khung RNHA 400AKG000644, số máy J2-751159, BKS 98C-121.98 thuộc quyền sử dụng, sở hữu của ông Hoàng Văn H. Chi tiết hợp đồng thế chấp xe ô tô số 7952586 ngày 22/7/2016. Tất cả phụ tùng, thiết bị, vật phụ… được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị ThA T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 27/5/2021 đối với Vpbank. Tính đến ngày 25/9/2023 ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị ThA T đã trả cho Ngân Hng số tiền nợ gốc 289.923.778 đồng, tiền lãi 140.674.198 đồng. Tổng cả gốc và lãi 430.597.976 đồng. Hiện tại ông H và bà T còn nợ tiền gốc 126.476.222 đồng, nợ lãi tính đến ngày 25/9/2023 là 132.175.198 đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là 258.651.420 đồng. Nay VPBank yêu cầu ông H và bà T phải trả cho VPBank số tiền trên.

Yêu cầu ông H và bà T phải tiếp tục tính lãi suất theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng cho Vy đến khi thA toán hết nợ cho VPBank.

VPBank có quyền yêu cầu Thi Hnh án xác minh kê biên, phát mại các tài sản của ông H và bà T để thu hồi nợ cho VPBank, trong đó có tài sản bảo đảm là 01 chiếc xe ô tô hiệu THACO K190-CS/TK1, số khung RNHA 400AKG000644, số máy J2-751159, BKS 98C-121.98 thuộc quyền sử dụng, sở hữu của ông Hoàng Văn H. Tất cả phụ tùng, thiết bị, vật phụ… được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để thA toán toàn bộ khoản nợ ông H và bà T vẫn phải tiếp tục trả nợ VPBank cho đến khi các khoản nợ được tất toán.

Bị đơn ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị ThA T: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện LN đã triệu tập nhiều lần, niêm yết công khai các văn bản theo quy định của pháp luật cho ông H và bà T nhiều lần để tiến Hnh các thủ tục tố tụng với tư cách là bị đơn trong vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng ông H và bà T đều vắng mặt không có lý do. Tòa án nhân dân huyện LN đã xác minh tại địa phương thì được biết hiện nay ông H và bà T vẫn đăng ký hộ khẩu và nH ở tại thôn V, xã Đông P, huyện LN nhưng không đến Tòa án để làm việc, không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án nên vụ án không thể tiến Hnh hòa giải được.

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa ông H, bà T vắng mặt lần 2 không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN tham gia phiên tòa phát biểu quá trình tiến Hnh tố tụng, xét xử vụ án, Tòa án và Hội đồng xét xử, nguyên đơn thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp Hnh và thực hiện theo quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 16 Điều 4, các Điều 90, 91, 94, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 299, khoản 7 Điều 323 BLDS 2015; Điều 26, 35, 39, 147; 227, 228, 271, 273 BLTTDS; Điều 7 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán TANDTC; Điều 26 NQ 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân Hng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, buộc ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị ThA T phải có nghĩa vụ thA toán trả Ngân Hng toàn bộ tiền gốc và tiền lãi phát sinh tạm tính đến ngày xét xử 25/9/2023 là: 258.651.420 đồng (trong đó tiền gốc là 126.476.222 đồng, tiền lãi là 118.795.380 đồng, phạt chậm trả là 13.379.818 đồng).

Trường hợp ông Hoàng Văn H bà Nguyễn Thị ThA T không trả được nợ thì Ngân Hng VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thị Hnh án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: 01 xe ô tô nhãn hiệu THACO-K190-CS/TK1, số khung RNHA440AKGC000644, số máy J2-751159; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô

biển kiểm soát số 98C-121.98 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 21/7/2016 thuộc quyền sở hữu của ông Hoàng Văn H.

Trường hợp số tiền phát mại không đủ để thA toán toàn bộ khoản nợ của ngân Hng ông H, bà T phải tiếp tục trả nợ cho đến khi các khoản nợ được tất toán.

Về án phí: Ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị ThA T phải chịu 12.932.571 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Hoàn trả Ngân Hng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 5.162.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn là ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị ThA T có địa chỉ tại: Thôn V, xã Đông P, huyện LN, tỉnh Bắc Giang. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, là vụ án "TrA chấp hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị ThA T lần 2 không có lý do. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt ông H, bà T theo quy định tại khoản 3 Điều 228 – BLTTDS.

[3] Nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Về tính hợp pháp của Hợp đồng tín dụng số 7952586 ngày 22/7/2016 số tiền là: 217.400.000 đồng, thời hạn Vy 60 tháng. Mục đích sử dụng thA toán tiền mua xe ô tô THACO K190-CS/TK1; Hợp đồng cho Vy số LD2009400899 (VOCL2009400201) ngày 03/4/2020, số tiền Vy là 64.000.000 đồng, thời hạn Vy 36 tháng, mục đích sử dụng phục vụ nhu cầu đời sống, lãi suất theo quy định của VPBank từng thời kỳ; Hợp đồng tín dụng số LD1905901661 (LN1902281261663) ngày 28/02/2019 số tiền Vy 61.000.000 đồng, thời hạn Vy 48 tháng, mục đích sử dụng tiêu dùng cá nhân, lãi suất theo quy định của VPBank từng thời kỳ; Hợp đồng tín dụng số LD1810201282 (LN18040 60607257) ngày 12/4/2018 số tiền Vy 74.000.000 đồng, thời hạn Vy 72 tháng, mục đích sử dụng cá nhân, lãi suất theo quy định của VPBank từng thời kỳ đã ký kết giữa Ngân Hng với ông Hoàng Văn H, bà Nguyễn Thị ThA T là hoàn toàn tự nguyện, tuân thủ các quy định của pháp luật về giao kết hợp đồng theo quy định của Bộ luật Dân sự nên hợp đồng trên hợp pháp và có hiệu lực pháp luật.

Về quá trình thực hiện hợp đồng: Sau khi ký kết Hợp đồng tín dụng, VPBank đã thực hiện đúng các thỏa thuận trong hợp đồng và cho vợ chồng ông H, bà T Vy tổng số tiền 416.400.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình thực hiện hợp đồng Vy, ông H và bà T mới thực hiện được một phần nghĩa vụ đối với VPBank. Cụ thể tính đến ngày 27/5/2021, ông H và bà T đã trả cho VPBank được số tiền nợ gốc là 289.923.778 đồng, tiền lãi suất 140.674.198 đồng. Tổng cả gốc và lãi

430.597.976 đồng. Số tiền gốc còn lại là 126.476.222 đồng và tiền lãi phát sinh, VPBank đã đòi nhiều lần nhưng ông H và bà T chưa trả VPBank. Do đó việc VPBank khởi kiện yêu cầu ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị ThA T trả số tiền nợ gốc 126.476.222 đồng và số tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm vụ án là 132.175.198 đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là 258.651.420 đồng. Đồng thời VPBank yêu cầu ông H và bà T phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm theo các hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết cho đến khi thA toán hết nợ là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng; Điều 7 Nghị quyết 01/2019/NQ- HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; HĐXX xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và buộc bị đơn phải trả là có căn cứ.

[4] Đối với Hợp đồng thế chấp tài sản số 7952586 ngày 22/7/2016 được ký kết giữa các bên theo đúng quy định của pháp luật, tài sản đảm bảo cho toàn bộ các khoản Vy trên là 01 chiếc ô tô, nhãn hiệu THACO K190-CS/TK1, số khung RNHA 400AKG000644, số máy J2-751159, BKS 98C-121.98 thuộc quyền sử dụng, sở hữu của ông Hoàng Văn H. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến Hnh xác minh chiếc xe để xem xét thẩm định tại chỗ tài sản nhưng ông H và xe không có nH, nên không tiến Hnh xem xét thẩm định được. Vì vậy, căn cứ Hợp đồng thế chấp tài sản và các tài liệu do phía nguyên đơn cung cấp và tài liệu do Tòa án thu thập để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định tài sản thế chấp đảm bảo cho khoản Vy của ông H, bà T tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng là tài sản hợp pháp của ông H, nội dung hợp đồng thế chấp là hoàn toàn tự nguyện. Do vậy VPBank đề nghị xử lý tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô, nhãn hiệu THACO K190-CS/TK1, số khung RNHA 400AKG000644, số máy J2-751159, BKS 98C-121.98 khi ông H và bà T không trả được nợ cho VPBank là có căn cứ chấp nhận. Trường hợp ông H và bà T không trả nợ hoặc trả không hết nợ thì VPBank có quyền yêu cầu Chi cục Thi Hnh án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ là chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO K190-CS/TK1, số khung RNHA 400AKG000644, số máy J2-751159, BKS 98C-121.98 thuộc quyền sở hữu của ông Hoàng Văn H. Trường hợp sau khi xử lý tài sản bảo đảm nếu không đủ để trả khoản nợ gốc và toàn bộ tiền lãi phát sinh thì ông H và bà T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ cho VPBank.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát ở tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị ThA T phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Trả lại VPBank số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, 147, 179, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 7 Nghị quyết 01/2019/NQ- HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử:

(1) Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân Hng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).

Buộc ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị ThA T phải có nghĩa vụ trả Ngân Hng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) số tiền nợ gốc 126.476.222 đồng, tiền lãi suất 132.175.198 đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là 258.651.420 đồng(*Hai trăm năm mươi tám triệu sáu trăm năm mươi mốt nghìn bốn trăm hai mươi đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm vụ án (26/9/2023) ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị ThA T phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ chưa thA toán cho đến khi thA toán xong theo mức lãi suất quá hạn mà hai bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thA toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh mức lãi suất cho Vy theo từng thời kỳ của Ngân Hng cho Vy thì lãi suất mà ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị ThA T phải tiếp tục thA toán cho ngân Hng cho Vy theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân Hng cho Vy.

Trường hợp ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị ThA T không trả nợ hoặc trả không hết nợ thì VPBank có quyền yêu cầu Chi cục Thi Hnh án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ là chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO K190-CS/TK1, số khung RNHA 400A KG 000644, số máy J2-751159, BKS 98C-121.98 thuộc quyền sở hữu của ông Hoàng Văn H.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản bảo đảm nếu không đủ để trả khoản nợ gốc và toàn bộ tiền lãi phát sinh thì ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị ThA T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ cho VPBank.

(2) Về án phí: Trả lại Ngân Hng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 5.162.000 đồng (*Năm triệu một trăm sáu mươi hai nghìn đồng*) theo biên lai số

0014555 ngày 09/5/2023 của Chi cục thi Hnh án dân sự huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

Ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị ThA T phải chịu 12.932.571 đồng (*Mười hai triệu chín trăm ba mươi hai nghìn năm trăm bảy mươi mốt đồng*) án phí DSST.

(3) Về quyền kháng cáo bản án: Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa được biết, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi Hnh án dân sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hnh án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Giang;
-VKSND tỉnh Bắc Giang;
-VKSND huyện LN;
-CCTHADS huyện LN;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án;
-Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Hợp